

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM (HOSE: VCG)

Ngày 10/07/2024	19.250 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6,7%	-11,8%	-10,2%

Thông tin	Nội dung
Giá chào sàn (VNĐ)	41.800
KL đang niêm yết	534.465.514
Mã ngành ICB	2357
Mã SIC	VCG
Năm thành lập	09/27/1988
Ngày niêm yết	12/29/2020
Ngày phát hành cuối	11/8/2023
Nơi niêm yết	HSX
Số lượng nhân sự	859
Vốn điều lệ	5.344,7 tỷ

KỶ VỌNG ĐẦU TƯ

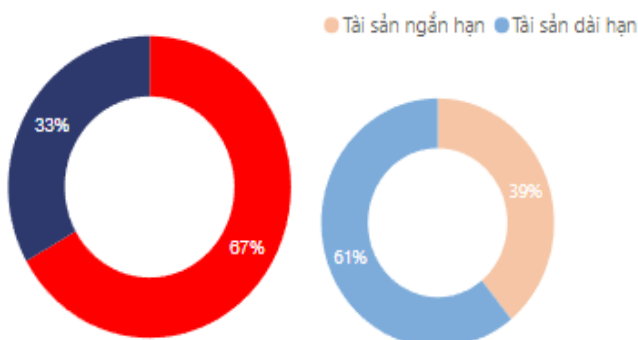
1. Nền kinh tế toàn cầu đang cho thấy dấu hiệu tăng trưởng sau một thời gian suy thoái do các yếu tố như đại dịch COVID-19, khủng hoảng chuỗi cung ứng, và các biến động địa chính trị. Các báo cáo kinh tế gần đây chỉ ra rằng GDP của nhiều quốc gia đang dần phục hồi, vượt qua mức suy thoái nghiêm trọng trước đó. Các quốc gia như Mỹ, Trung Quốc, và các nước châu Âu đang chứng kiến sự phục hồi đáng kể nhờ các chính sách tài khóa và tiền tệ hỗ trợ.

2. Chính phủ đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công nửa cuối năm. Theo Báo cáo về tình hình giải ngân vốn đầu tư công từ Bộ Tài chính, lũy kế thanh toán vốn đầu tư công kế hoạch năm 2024 trong 4 tháng đầu năm ước đạt 16,41% tổng kế hoạch, tăng so với cùng kỳ năm trước. Bộ Tài chính đang triển khai các giải pháp đồng bộ và nêu những kiến nghị đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công.

3. Gói thầu mới với các thành viên: Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex) - Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội (Hancorp)- Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai (Xuan Mai Corp) trúng thầu với giá 4.600 tỷ đồng do Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP mời thầu. Và các hợp đồng khác ước tính hơn 13.000 tỷ đồng.

Phân bổ vốn và tài sản năm 2023

● Nợ phải trả ● Vốn chủ sở hữu



KHUYẾN NGHỊ

- Dựa vào mô hình kinh doanh chính của DN, Phương pháp định giá APG sử dụng là **Phương pháp Định giá theo P/B** kết hợp với những điều chỉnh thực tế của những dự án và hợp đồng mà VCG đã, đang và sẽ thực hiện để có thể đưa ra mức giá khuyến nghị hợp lý nhất.
- APG đánh giá cổ phiếu VCG ở mức **TÍCH CỰC** và khuyến nghị **MUA** cổ phiếu VCG với mức giá hợp lý đạt **19.250 VNĐ/CP** với mức Giá mục tiêu **25.000 VNĐ/CP**.

⚠ *Lưu ý: Bài phân tích mang yếu tố thời điểm các anh chị Nhà đầu tư nên theo dõi cập nhật thường xuyên thông tin quan trọng liên quan đến tiến độ của các dự án, tình trạng pháp lý, các hợp đồng mới,... để có thể đưa ra quyết định một cách phù hợp.*

TỔNG QUAN DOANH NGHIỆP

Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam tiền thân là Công ty Dịch vụ và Xây dựng nước ngoài, được thành lập ngày 27/09/1988. Ngày 5/9/2008 Cổ phiếu Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam chính thức giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Lĩnh vực kinh doanh chính: xây lắp công trình; kinh doanh bất động sản; tư vấn thiết kế và sản xuất công nghiệp.

Công ty vừa là nhà thầu vừa là đơn vị trực tiếp thi công. Các dự án đầu tư tiêu biểu như: Dự án cải tạo khu chung cư cũ tại số 93 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội; Dự án xây dựng công trình thương mại, dịch vụ, văn phòng, khách sạn cao cấp tại ô đất ký hiệu cckv, khu đô thị mới Kim Văn - Kim Lũ; Dự án ĐTXD và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp công nghệ cao 2 Hòa Lạc,..... Tính đến thời điểm 06/06/2024 VCG sở hữu 13 công ty liên kết, 21 công ty có vốn góp chi phối và 14 đơn vị phụ thuộc.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Thành lập Công ty
dịch vụ và xây
dựng nước ngoài

1988



Chuyển đổi thành
Tổng công ty Xuất
nhập khẩu xây
dựng Việt Nam

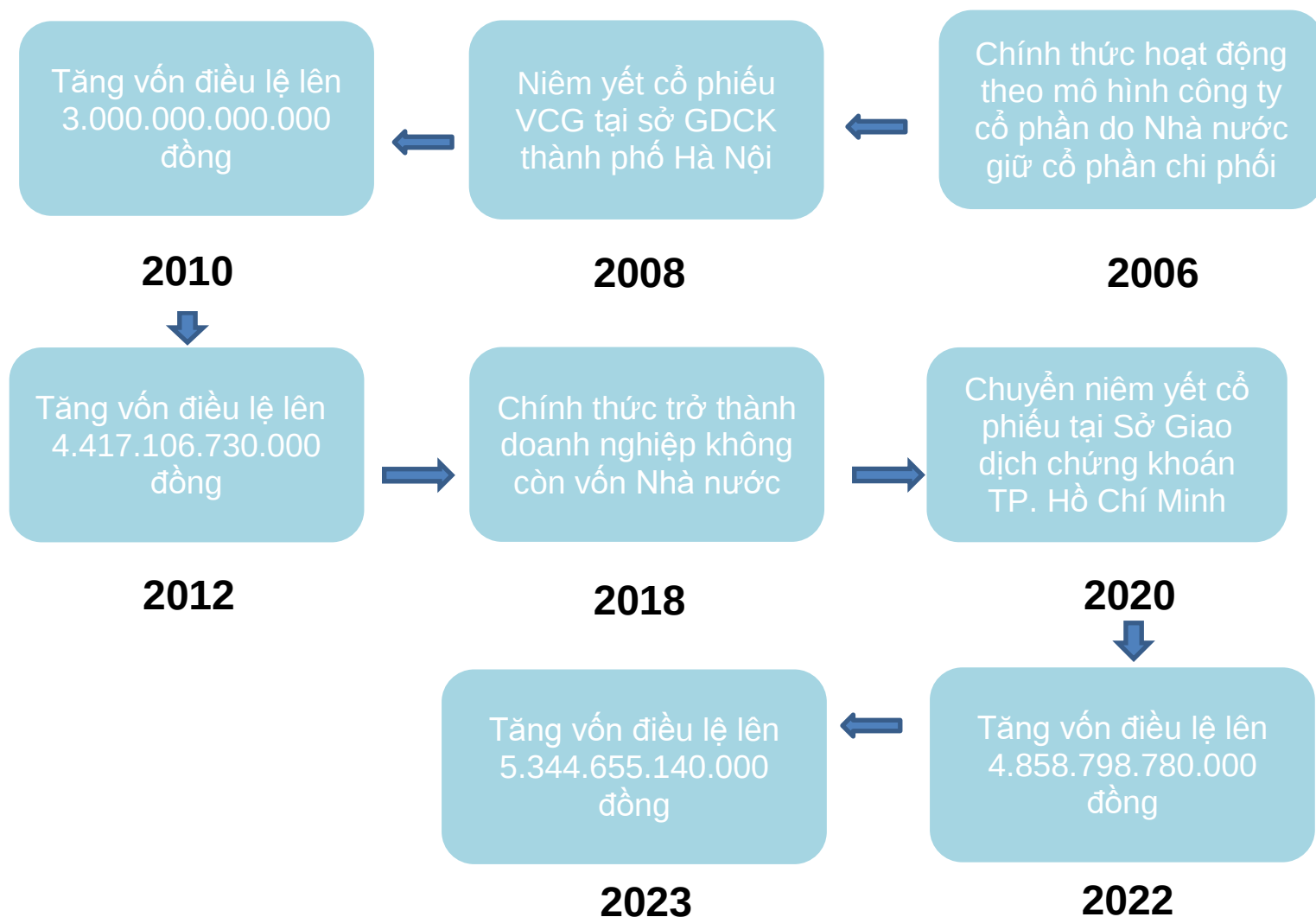
1991



Chuyển đổi thành
Tổng công ty Xuất
nhập khẩu và Xây
dựng Việt Nam

1995

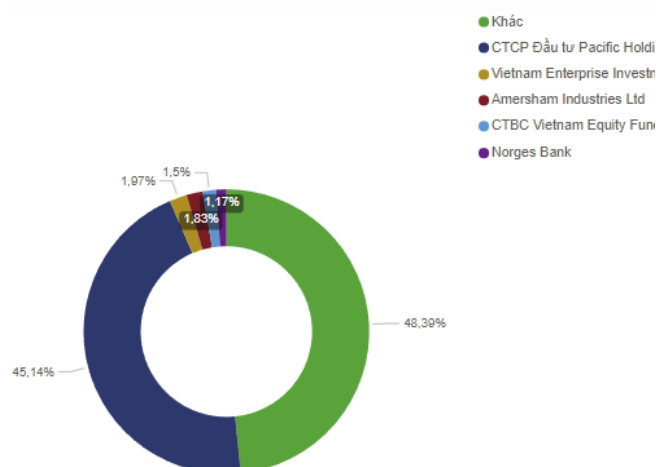




CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

CTCP Đầu tư Pacific Holdings đang là cổ đông lớn nhất khi sở hữu 45,14% cổ phần của VCG, trong đó Chủ tịch HĐQT, TGD của CTCP Đầu tư Pacific Holdings là ông Trần Đình Tuấn hiện cũng đang là Phó TGD của Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VCG).

Các tổ chức lớn khác nắm giữ lần lượt là: Vietnam Enterprise Investments Ltd với 10.548.800 cổ phiếu chiếm 1.97% cổ phần; Amersham Industries Ltd sở hữu 9.798.500 cổ phiếu tương ứng 1.83% cổ phần; CTBC Vietnam Equity Fund sở hữu 8.000.000 cổ phiếu tương ứng 1.50% cổ phần.



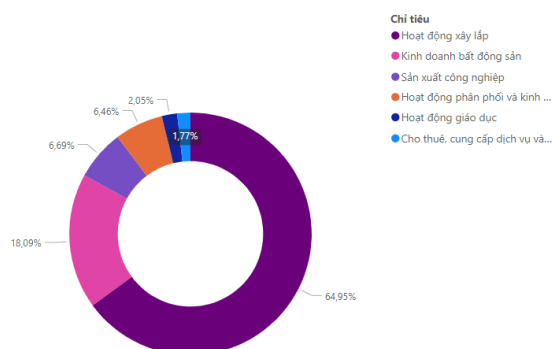
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

Chiến lược phát triển kinh doanh của VINACONEX tập trung vào 3 lĩnh vực chính: Xây lắp, đầu tư kinh doanh bất động sản, đầu tư tài chính.

Trong đó :

XÂY LẮP :	Xây dựng dân dụng và công nghiệp
	Hạ tầng giao thông
	Hạ tầng khu công nghiệp
BẤT ĐỘNG SẢN:	Khu đô thị
	Bất động sản nghỉ dưỡng
	Bất động sản công nghiệp
ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH:	Sản xuất, Kinh doanh nước sạch
	Năng lượng
	Giáo dục đào tạo
	Sản xuất vật liệu xây dựng Thương mại - dịch vụ

Là doanh nghiệp hoạt động chính trong mảng xây lắp, trong năm 2023 **hoạt động xây lắp mang về cho VCG 8.254 tỷ đồng, chiếm 64,95% tổng doanh thu**; tiếp đó là kinh doanh bất động sản đạt 2.298 tỷ đồng, chiếm 18,09% tổng doanh thu; hoạt động sản xuất công nghiệp đạt 850 tỷ đồng chiếm 6,69% tổng doanh thu; còn lại lần lượt là 3 hoạt động phân phối và kinh doanh nước sạch, giáo dục và cho thuê, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác chiếm lần lượt 6,46% 2,05% và 1,77% tổng doanh thu.



Có thể thấy hoạt động xây lắp và kinh doanh bất động sản vẫn chiếm phần lớn trong cơ cấu doanh thu của doanh nghiệp, VCG hiện đang sở hữu quỹ đất lên tới trên 2.000 ha, cung cấp ra thị trường đa dạng các sản phẩm bất động sản thuộc các lĩnh vực như nhà ở (chung cư, biệt thự, liền kề), khu đô thị du lịch – nghỉ dưỡng, hạ tầng khu công nghiệp.... Các hợp đồng và những dự án đầu tư của VCG tính đến thời điểm 31/12/2023 cụ thể như sau:

Tên hợp đồng	Tổng giá trị
Gói thầu số 11-XL: Thi công xây dựng công trình (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án thành phần đoạn Bãi Vọt - Hàm Nghi thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc -	2.289.671.773.948

Tên hợp đồng	Tổng giá trị
Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025	
Gói thầu số XL03: Thi công xây dựng đoạn Km405+00 Km419+600 (bao gồm cả khảo sát, thiết kế BVTC), Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Nghi Sơn – Diễn Châu thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020	886.707.774.148
Gói thầu: Thi công xây lắp dự án thành phần 1, đoạn Km11+240 - Km26+500 Dự án: Hoàn thiện Đường ven biển 129 (Võ Chí Công)	287.279.667.000
Gói thầu số 3.4: Thi công xây dựng công trình san nền và thoát nước & khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công Dự án: Đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1, Các công trình thiết yếu trong Cảng hàng không"	1.235.254.057.759
Gói thầu số 10: Thi công xây dựng công trình Dự án: Đường kết nối từ đường cao tốc Vân Đồn đến cảng Vạn Ninh (Vạn Gia), thành phố Móng Cái	402.245.024.672
Gói thầu số 8: Thi công xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị công trình Công trình: Mở rộng sân đỗ máy bay khu vực nhà ga hành khách T2 - Cảng HKQT Nội Bài Dự án: Mở rộng sân đỗ máy bay và hệ thống tiếp nhiên liệu khu vực nhà ga hành khách T2 - Cảng HKQT Nội Bài"	203.622.315.124
Gói thầu số 11-XL: Thi công xây dựng công trình (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án thành phần đoạn Bãi Vọt - Hàm Nghi thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025	3.034.951.526.980
Gói thầu XL02: Thi công xây dựng đoạn Km337+500 -Km368+350 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC) Dự án thành phần đoạn Vân Phong – Nha Trang thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025"	1.035.580.808.081
Gói thầu XL-07B: Công trình phòng hộ và hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn thuộc dự án sửa chữa mặt đường Quốc lộ 5 – Phân đoạn từ Km46+000 đến Km76+000 và một số hạng mục khác	80.618.981.000
Gói thầu A6-5: Hệ thống an toàn giao thông và chiếu sáng (Km35+900- Km52+400) Dự án: GMS Xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành	225.895.460.420
Gói thầu số 11: Thi công xây lắp đoạn Km159+500 Km174+000 (bao gồm khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công) Dự án: Dự án thành phần 4 thuộc Dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1	172.372.323.000
Gói thầu XL01: Thi công xây dựng đoạn Km568+200 -Km600+700 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án thành phần đoạn Vũng Áng – Bùng thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025	1.438.561.654.529
Gói thầu số 03-XL: Thi công xây dựng đoạn Km0+00 đến Km12+500 Dự án: Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang	898.365.415.000

Tên hợp đồng	Tổng giá trị
Gói thầu số 15: Thi công xây dựng và thiết bị (gồm cả chi phí đảm bảo giao thông, di chuyển thiết bị và một số chi phí liên quan) Dự án: Đầu tư xây dựng nút giao Phú Thứ và tuyến đường kết nối tại xã Tiên Hiệp, thành phố Phủ Lý	647.300.167.017
Gói thầu: Thi công xây dựng số 01: đoạn từ Km94+400 - Km113+200 (bao gồm chi phí đảm bảo giao thông thủy, bộ; Chi phí khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và chi phí dự phòng) Dự án: Dự án thành phần 3 thuộc Dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1	521.869.820.000
Gói thầu số 10-XL: Thi công xây dựng đoạn Km23+00 –Km34+200 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án: Dự án thành phần 2 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1"	944.982.424.000
Gói thầu số 4.6 "Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị và lập thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay (ga hàng hóa, hangar, cách ly) và các công trình khác" Dự án thành phần 3 - Các công trình thiết yếu trong cảng hàng không thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1	1.414.777.835.000
Gói thầu số 5.10 "Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình Nhà ga hành khách" Dự án thành phần 3 – Các công trình thiết yếu trong cảng hàng không thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1	3.924.390.220.746
Gói thầu số 10: Thi công xây lắp đoạn Km144+500 đến Km159+500 (bao gồm khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công). Dự án: Dự án thành phần 4 thuộc Dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1	204.562.681.000
Gói thầu XL5: Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ Đức (từ Km23+550 đến Km25+985) Dự án thành phần 1: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu Kênh Thầy Thuốc) thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh	314.154.498.672
Gói thầu số A1-1: Thi công phần còn lại của gói thầu A1 Dự án Xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành	133.396.552.425
Gói thầu số 22: Thi công xây lắp hệ thống an toàn giao thông (bao gồm khảo sát+ thiết kế bản vẽ thi công) Dự án: Xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ – Sóc Trăng giai đoạn 1, dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ.	204.864.411.400
Gói thầu XL1: Thi công xây dựng Nút giao Tân Vạn đoạn từ Km25+990 đến Km28+383 Dự án thành phần 5: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gởi)	364.497.270.135
Gói thầu số 23-XL/2020/K1: Thi công xây dựng phần ngầm (kết cấu, kiến trúc, không bao gồm cọc khoan nhồi thí nghiệm) Nhà khám và điều trị kỹ thuật cao Dự án Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện K	234.860.765.705

Tên hợp đồng	Tổng giá trị
cơ sở I, II	
Gói thầu: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị Nhà số 1 -Khoa cấp cứu, nghiệp vụ kỹ thuật và Hành chính Dự án: Đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định (trên cơ sở điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa quy mô 700 giường tỉnh Nam Định cũ)	298.949.777.150
Gói thầu: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị (không bao gồm thiết bị nội thất, bàn ghế, giường tủ) các công trình nhà D7.1 và D7.2, D8.1 và D8.2 Dự án: Đầu tư xây dựng Khu Ký túc xá sinh viên Đại học Quốc gia Hà Nội (QG HN05)	42.074.487.798
Dự án Khu đô thị du dịch Cái Giá – Cát Bà (Dự án Cát Bà Amatina)	4.406.358.115.296
Gói thầu số 19: Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị nhà B thuộc dự án Xây dựng Cung Thiếu Nhi Hà Nội	337.162.041.665
Gói thầu số 18: Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình chính Dự án Đầu tư xây dựng bệnh viện Nhi Hà Nội - giai đoạn I	330.585.694.303
Gói thầu: Thi công xây dựng và mua sắm, lắp đặt thiết bị các công trình nhà số 2, 3, 6 và một số hệ thống kỹ thuật Dự án: Đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định	502.176.326.000
Gói thầu XL01: Thi công xây dựng phần ngầm và chống mối Dự án: Trụ sở Công an cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1	44.458.997.000
Gói thầu số 13: Thi công xây dựng hoàn thiện trong nhà (trát, hoàn thiện vệ sinh, cầu thang, chống thấm, trần); thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị hệ thống điện trong nhà và hệ thống cấp thoát nước trong nhà Dự án: Đầu tư xây dựng Viện lâm sàng các bệnh truyền nhiễm Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	82.535.023.000
Gói thầu XL02: Thi công xây dựng phần thân và lắp đặt thiết bị các hạng mục chính, các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật Dự án: Trụ sở Công an cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1	217.232.298.000
Gói thầu: Công trình Xây dựng Cơ sở Hạ tầng Khu Công nghiệp Sạch tỉnh Hưng Yên, Việt Nam Dự án: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp sạch tỉnh Hưng Yên Việt Nam	424.083.166.704
Thi công phần Hạ tầng và Kiến trúc – Gói thầu PKG B Dự án: Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2	503.082.360.000
Gói 37 (XL-05) Thi công xây lắp công trình Dự án: Nhà máy thủy điện Ialy mở rộng	200.001.503.843
Gói thầu: Thi công xây dựng Dự án: Nhà máy Jin Shun Hsin Việt Nam	95.746.869.953
TOTAL	28.585.230.088.473

KHUYẾN NGHỊ

Cho đến hết Quý I năm 2024 vốn CSH của VCG đạt 10.629.682.182.012 đồng. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của VCG hiện tại đạt 534.465.514 cổ phiếu. Ta có thể tính được giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (“Book Value Per Share”/ “BVPS”) như sau:

$$BVPS = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{SLCP đang lưu hành}} = \frac{10.629.682.182.012}{534.465.514} = 19.888,43 \text{ đồng/CP}$$

Giá trị của cổ phiếu VCG tính đến hết ngày 30/06/2024 là 18.250 đồng/CP. Ta có thể tính được giá trị thị trường trên giá trị sổ sách (“Price to Book ratio”/“P/B”) như sau:

$$\frac{P}{B} = \frac{\text{Giá trị thị trường của Cổ phiếu}}{BVPS} = \frac{18.250}{19.888,43} = 0,9176 \text{ lần}$$

P/B của VCG tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 đạt 0,9176 lần, tức để sở hữu 1 cổ phiếu VCG nhà đầu tư chỉ phải trả 0,9176 lần giá trị ghi sổ, mức giá này được cho là thấp so với kỳ vọng và nhận định APG.

Dưới đây là các số liệu mà APG thu thập về P/B của các doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây dựng và bất động sản trong năm 2023.

Bảng liệt kê P/B các mã chứng khoán ngành xây dựng và BĐS trong năm 2023(*)

STT	MÃ CHỨNG KHOÁN	P/B
1	AAV	0,36
2	AC4	0,27
3	ACS	0,28
....		
297	VE4	31.4
298	HBC	23.1
Giá trị trung bình		1,1511

Nguồn APG research

Trong năm 2023 để sở hữu một cổ phiếu mã ngành Xây dựng và Bất động sản trung bình Nhà đầu tư sẽ phải bỏ ra gấp 1,15 lần giá trị ghi sổ, dựa vào thông tin về quỹ đất khổng lồ và những hợp đồng mới của VCG, APG cho rằng VCG hiện đang bị định giá thấp. Mức giá mà APG khuyến nghị sẽ dựa vào phương pháp tính sau:

$$\text{Giá trị khuyến nghị} = 1,1511 \times 19.888,43 = 22.893,57 \text{ đồng /CP}$$

Cổ phiếu VCG được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HSX) và bước giá cho cổ phiếu có giá trị từ 10.000 đồng đến 49.950 đồng là 50 đồng. Vậy nên giá trị khuyến nghị của VCG sẽ là 22.850 đồng/CP.

APG có khuyến nghị **Mua** đối với cổ phiếu của VCG, xét thấy Quý 1/2024 VCG đã ghi nhận lãi ròng tới hơn 463 tỷ, gấp 29 lần so với cùng kỳ năm 2023, APG sẽ nâng mức giá khuyến nghị của VCG từ 22.850 đồng/CP lên **25.000 đồng/CP – 30.000 đồng/CP**.

- Số liệu theo quý được so sánh với cùng kỳ năm trước
- Số liệu theo năm được so sánh với năm trước

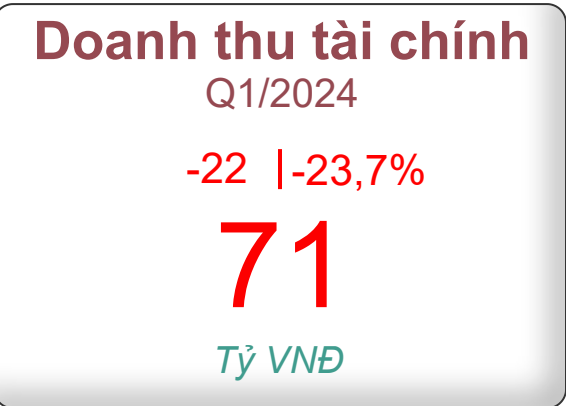
CỔ PHIẾU PHÂN TÍCH

TỔNG CTCP XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM (VCG)

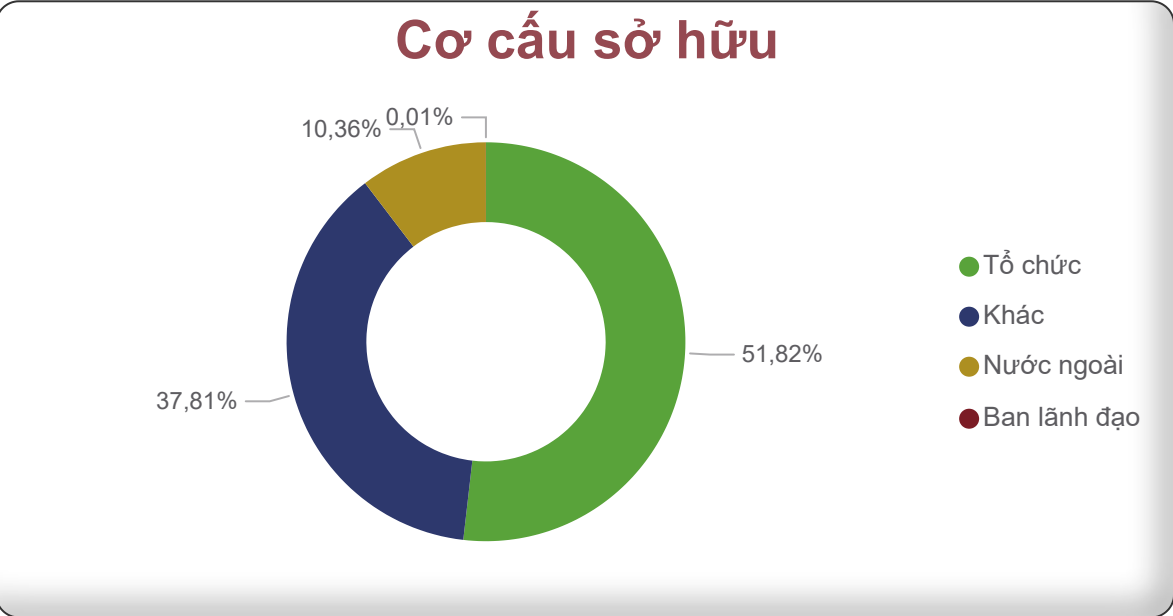
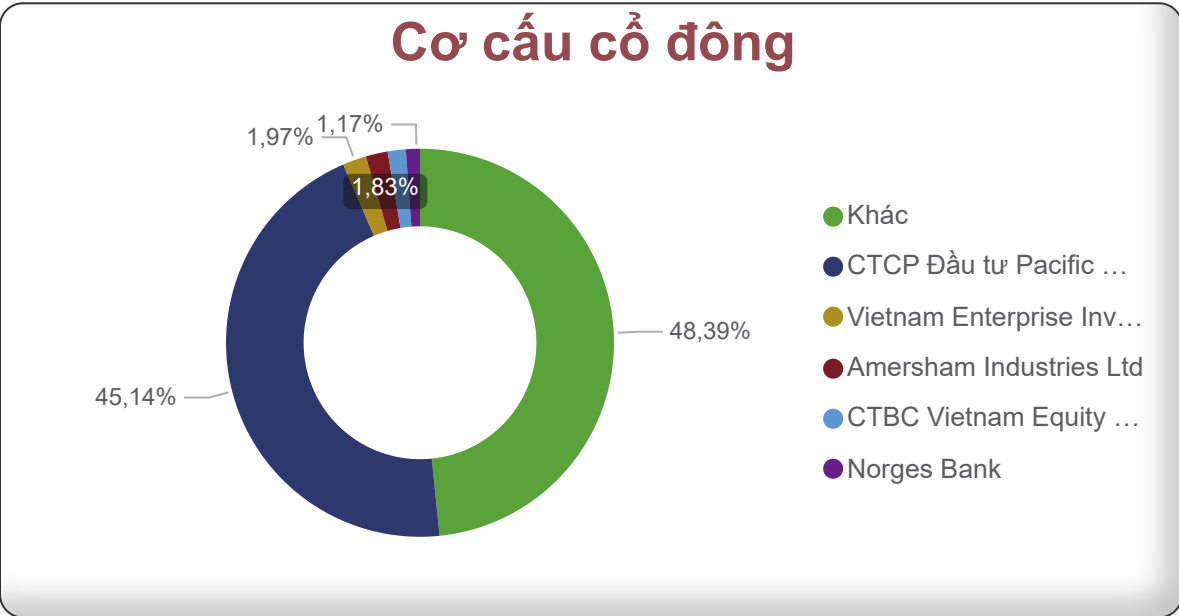


TRỤ SỞ CHÍNH:
Tầng 5, Tòa nhà Grand Building, 32
Hòa Mã, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Phone: (82-24) 3941 0277
Fax: (84-24) 3941 0323
Website: <https://www.apsi.vn/>

Ngày 10/07/2024	19.250 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6,7%	-11,8%	-10,2%



Thông tin	Nội dung
Giá chào sàn (VNĐ)	41.800
KL đang niêm yết	534.465.514
Mã ngành ICB	2357
Mã SIC	VCG
Năm thành lập	09/27/1988
Ngày niêm yết	12/29/2020
Ngày phát hành cuối	11/8/2023
Nơi niêm yết	HSX
Số lượng nhân sự	859
Vốn điều lệ	5.344,7 tỷ



- Số liệu theo quý được so sánh với cùng kỳ năm trước
- Số liệu theo năm được so sánh với năm trước

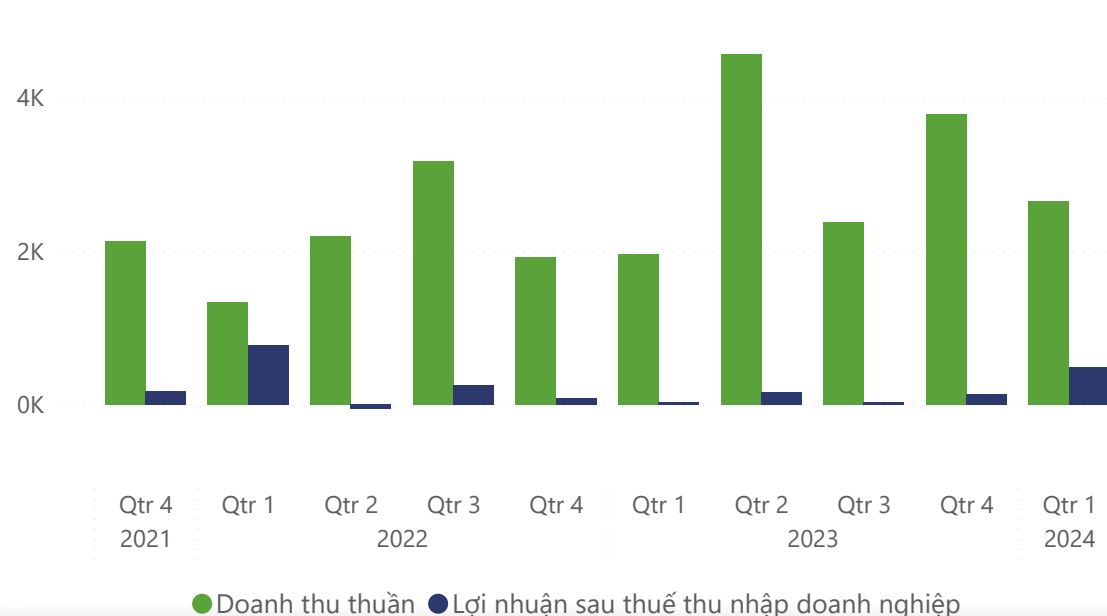
CỔ PHIẾU PHÂN TÍCH TỔNG CTCP XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM (VCG)



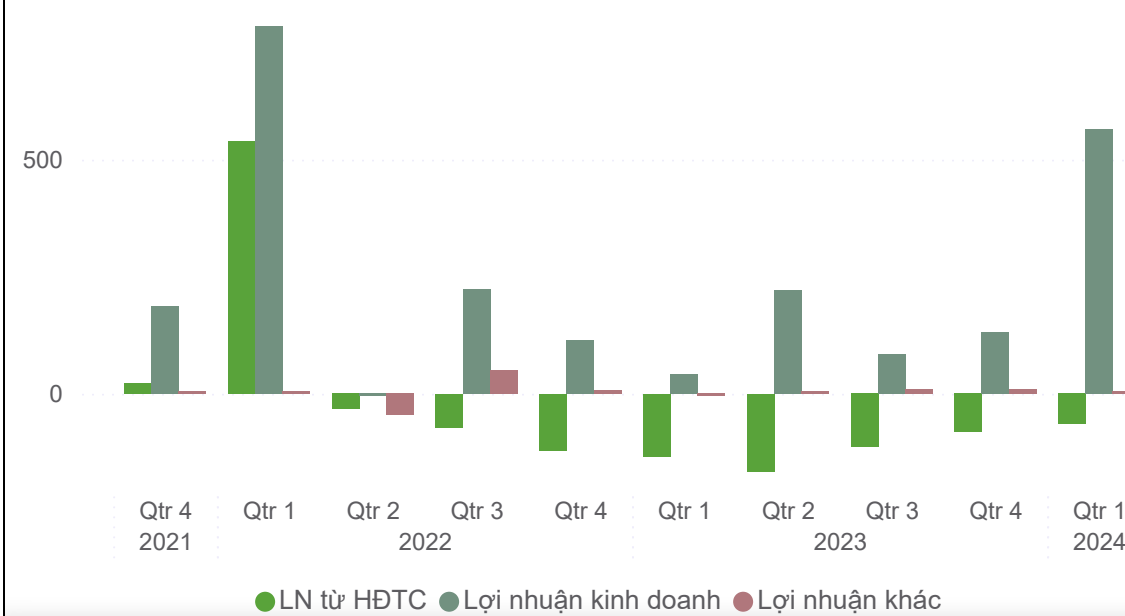
TRỤ SỞ CHÍNH:

Tầng 5, Tòa nhà Grand Building, 32
Hòa Mã, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Phone: (82-24) 3941 0277
Fax: (84-24) 3941 0323
Website: <https://www.apsi.vn/>

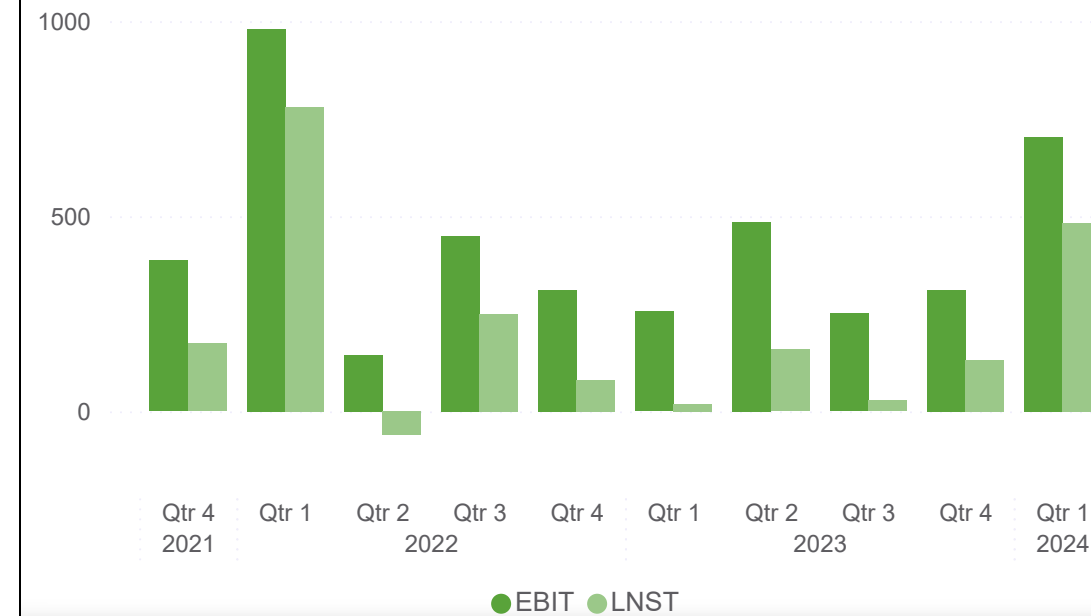
Kết quả kinh doanh



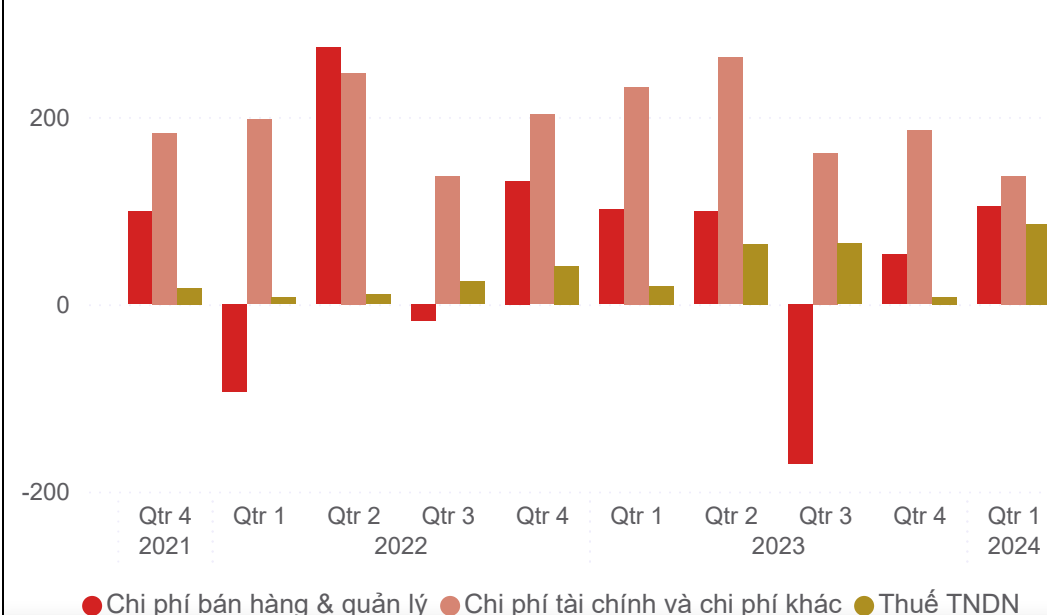
Cơ cấu lợi nhuận



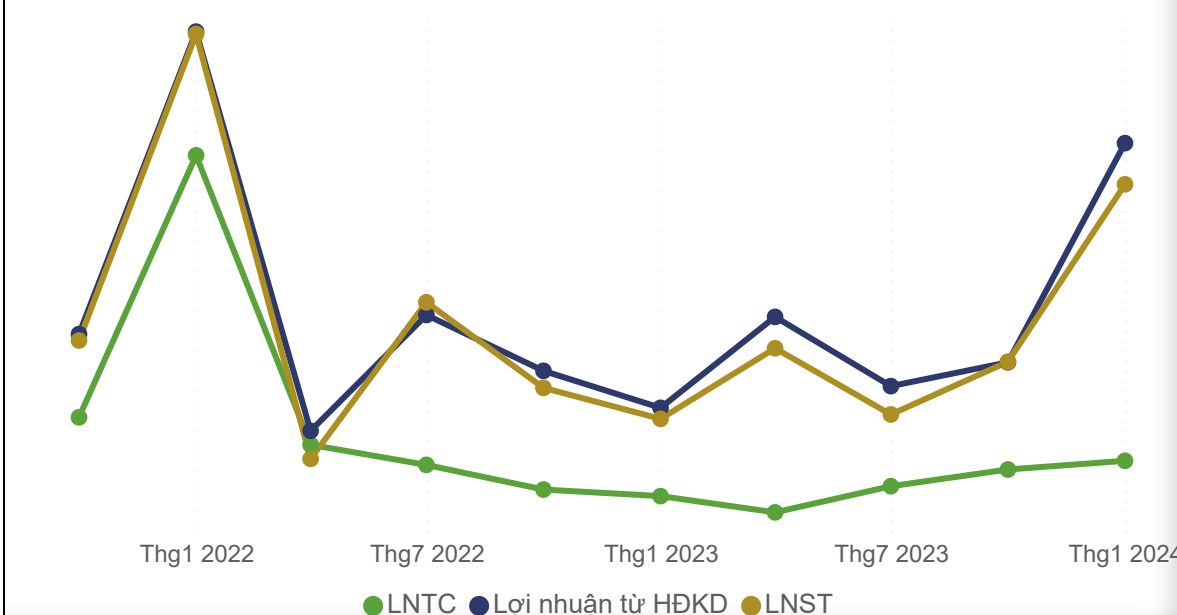
EBIT - Lợi nhuận sau thuế



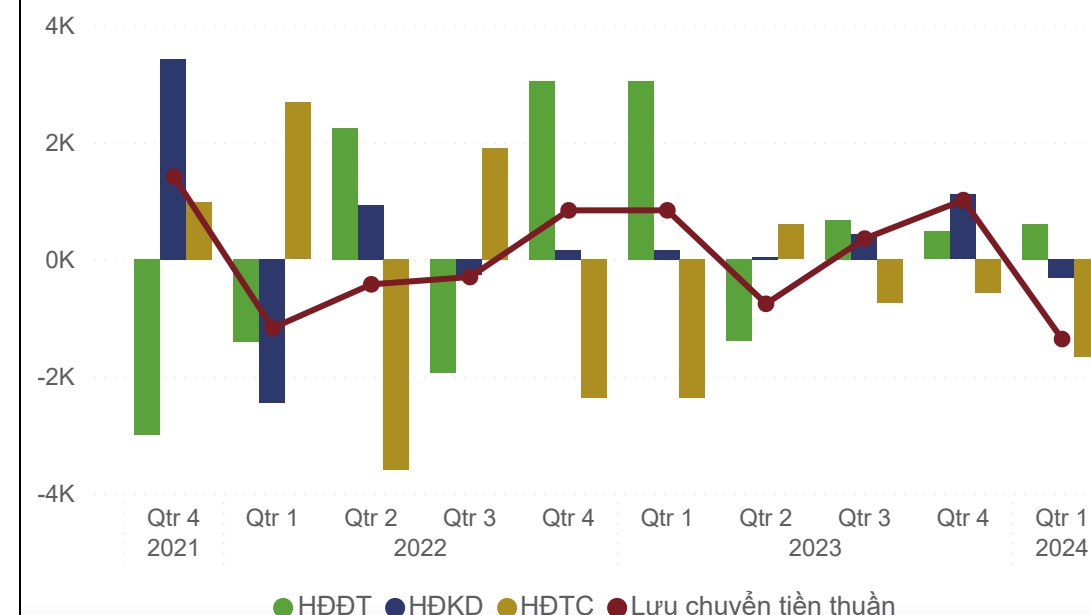
Cơ cấu chi phí



Tăng trưởng lợi nhuận



Lưu chuyển tiền



- Số liệu theo quý được so sánh với cùng kỳ năm trước
- Số liệu theo năm được so sánh với năm trước

CỔ PHIẾU PHÂN TÍCH TỔNG CTCP XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM (VCG)

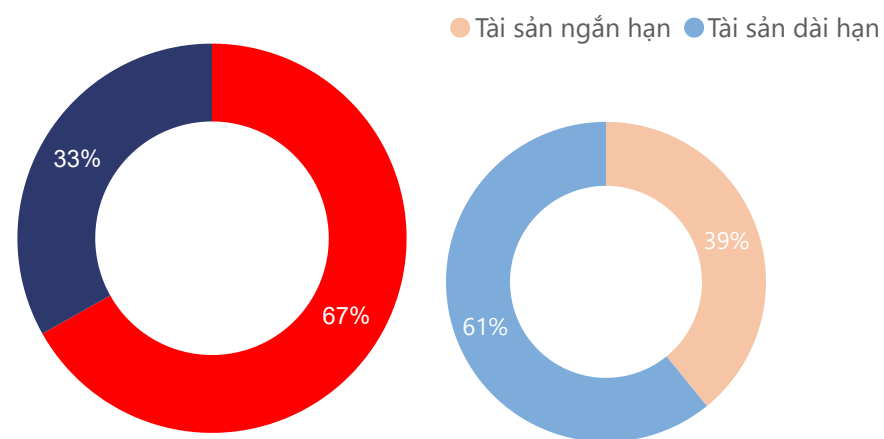


TRỤ SỞ CHÍNH:

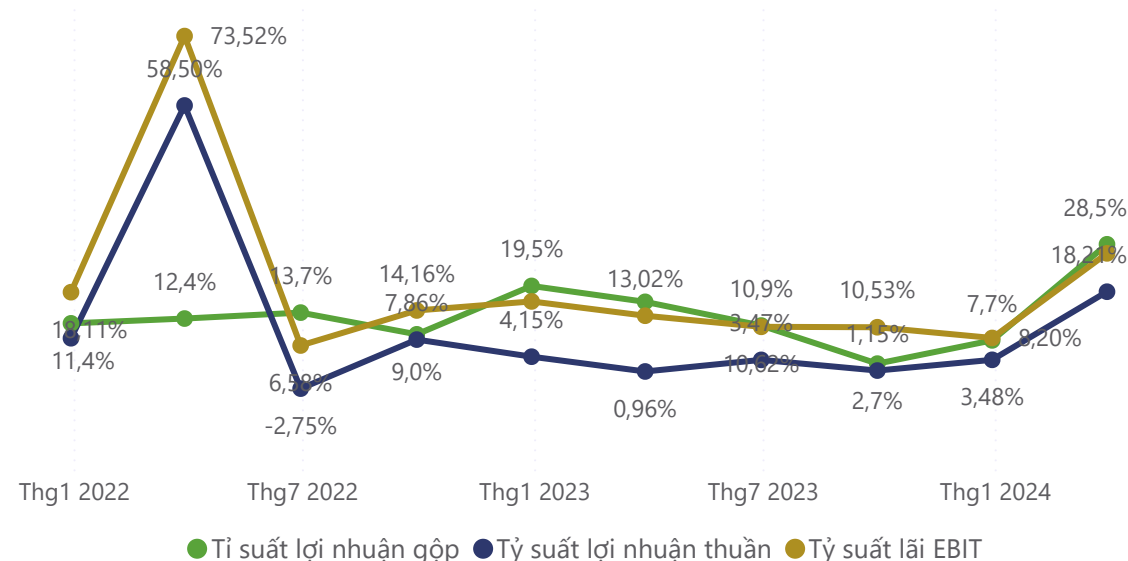
Tầng 5, Tòa nhà Grand Building, 32
Hòa Mã, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Phone: (82-24) 3941 0277
Fax: (84-24) 3941 0323
Website: <https://www.apsi.vn/>

Phân bổ vốn và tài sản năm 2023

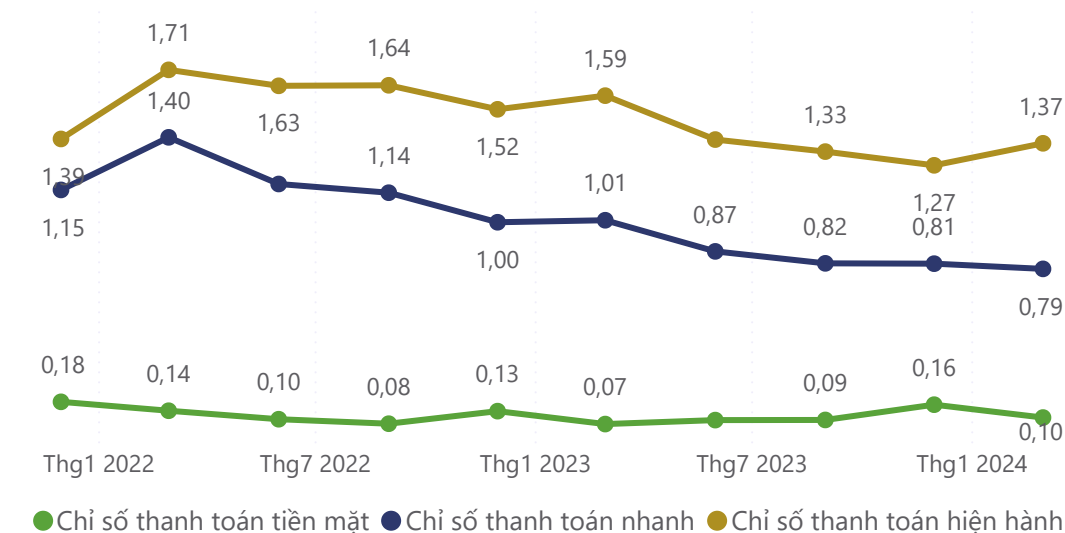
● Nợ phải trả ● Vốn chủ sở hữu



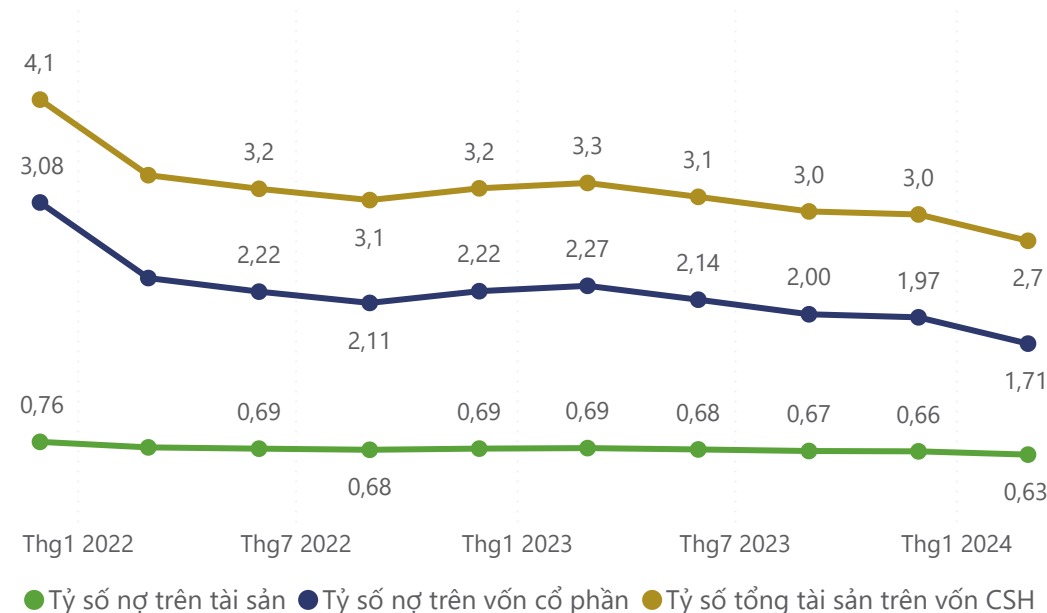
Tỷ suất lợi nhuận



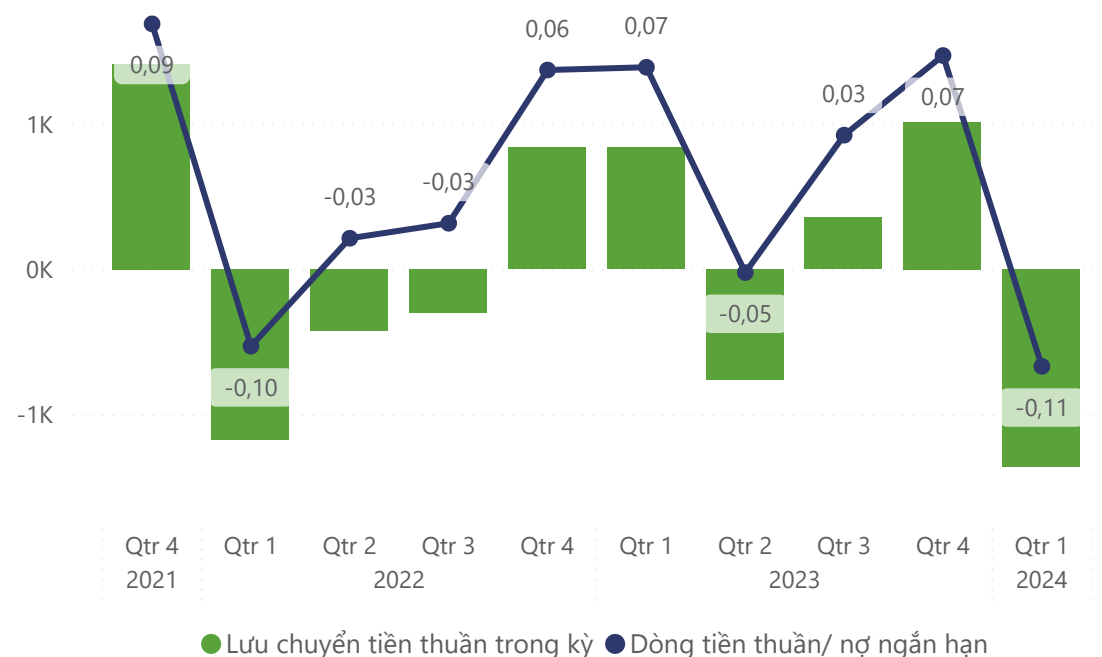
Khả năng thanh khoản



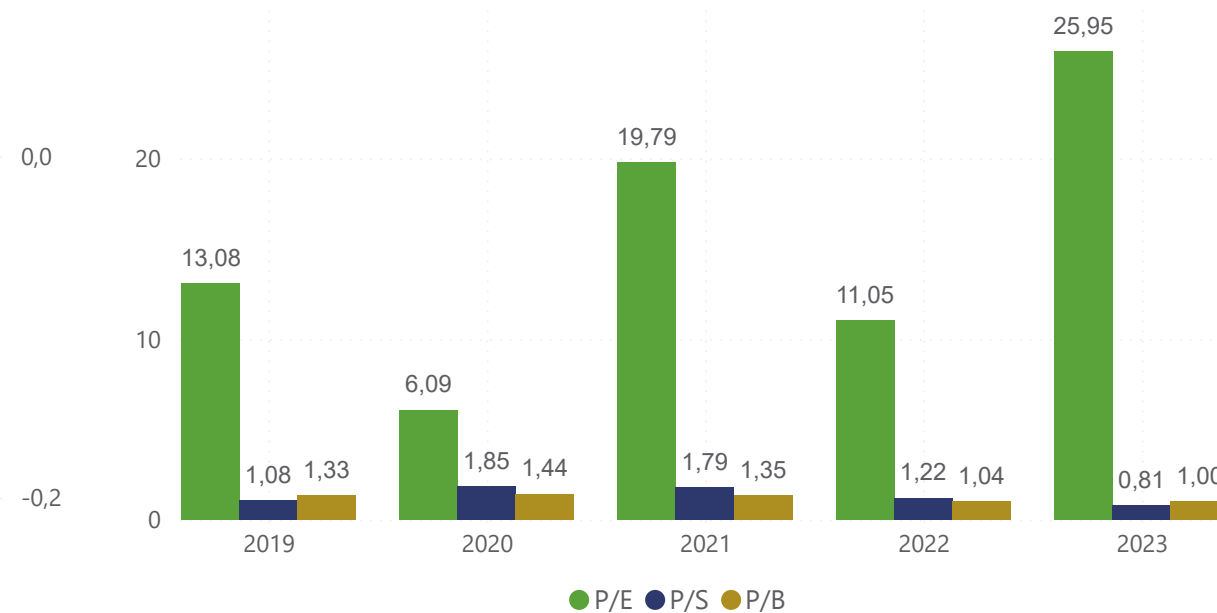
Đòn bẩy tài chính



Dòng tiền thuần trên nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá



MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- ⚠️ Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi APG dựa vào các nguồn thông tin mà APG coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.
- ⚠️ Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích APG. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.
- ⚠️ APG có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.